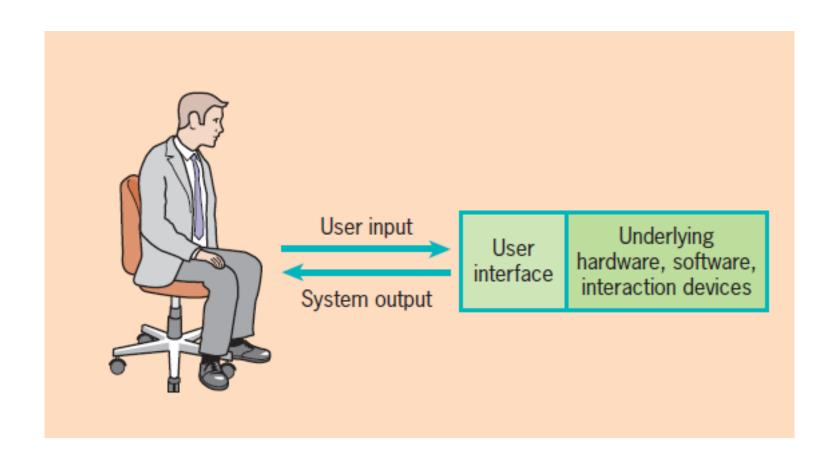


Thiết kế giao diện người dùng

Nội dung

- Tầm quan trọng của thiết kế giao diện người dùng
- Đầu vào, đầu ra của hoạt động thiết kế giao diện người dùng
- Xem xét yếu tố con người khi thiết kế
- Các bước thiết kế
- Một số lưu ý (nguyên tắc thiết kế, sử dụng màu sắc, thông báo lỗi, v.v.)

Giao diện người dùng



Tầm quan trọng của thiết kế giao diện người dùng

- Người dùng khai thác các tính năng của hệ thống thông qua giao diện người dùng
- Người dùng thường đánh giá về hệ thống bằng cách đánh giá UI hơn là đánh giá về tính năng
- Thiết kế UI tồi
 - Có thể làm cho người dùng gây ra lỗi
 - Có thể là lý do dẫn đến việc phần mềm không bao giờ được sử dụng.

Đầu vào, đầu ra của thiết kế UI

• Đầu vào

- Tài liệu yêu cầu (e.g. mô tả chi tiết ca sử dụng)
 - Kịch bản các hành động của người dùng
 - Phản hồi của hệ thống với người dùng

• Đầu ra

- Kịch bản người dùng tương tác với phần mềm thông qua giao diện
- Bố trí màn hình hiển thị

Yếu tố con người trong thiết kế UI

- UI nên được thiết kế sao cho phù hợp với kỹ năng, kinh nghiệm và sự mong muốn của người dùng
- Khả năng nhớ của con người là có hạn
 - Tối đa 7 mục thông tin cần người dùng ghi nhớ
- Con người có thể có nhầm lẫn
 - Thông báo lỗi hợp lý

Yếu tố con người trong thiết kế UI

- Người dùng có thể có trình độ, kỹ năng khác nhau
 - Khi thiết kế không nên chỉ nhắm vào một đối tượng người dùng cá biệt
- Người dùng có thể có các sở thích khác nhau
 - Có người thích sự sôi động, nhiều màu sắc, người khác thích sự đơn giản.

Các bước

- Phân tích người dùng
 - Người dùng đưa dữ liệu vào như thế nào
 - Hệ thống cung cấp và biểu diễn dữ liệu ra cho người dùng như thế nào
- Thiết kế giao diện
 - Làm bản mẫu
 - Sử dụng các phương pháp mô tả giao diện.
- Xây dựng giao diện
- Thẩm định giao diện

2 phần cần xem xét khi thiết kế UI

- Người dùng đưa dữ liệu/thông tin vào hệ thống như thế nào
- Hệ thống cung cấp và biểu diễn dữ liệu ra cho người dùng như thế nào

Một số kiểu tương tác

- 1. Thao tác trực tiếp
- 2. Lựa chọn bằng thực đơn
- 3. Điền biểu mẫu (form)
- 4. Ngôn ngữ dòng lệnh
- 5. Ngôn ngữ tự nhiên



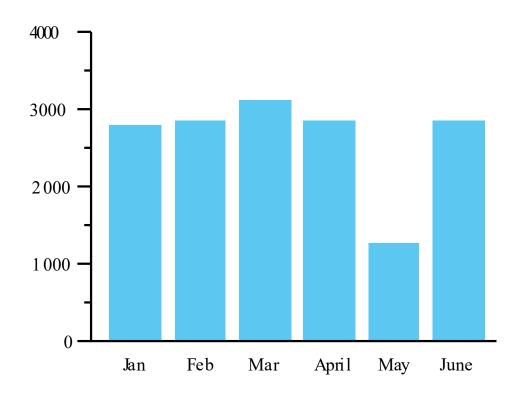


Các yếu tố hiển thị thông tin

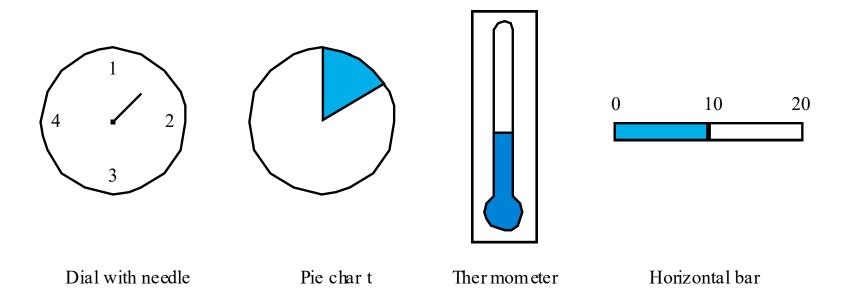
- Người dùng quan tâm đến giá trị hay mối quan hệ dữ liệu
- Tốc độ thay đổi giá trị
- Hiển thị dạng văn bản hay dạng số

Ví dụ- một số cách hiển thị thông tin





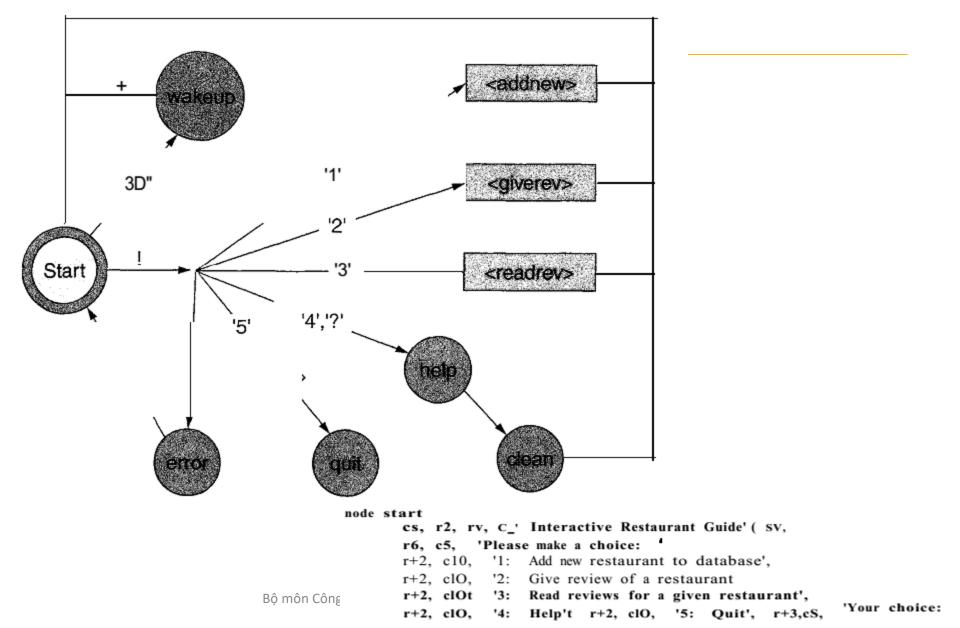
Ví dụ- một số cách hiển thị thông tin



Một số phương pháp mô tả thiết kế UI

- Cây lựa chọn theo thực đơn (Menu-selection trees)
- Cây lựa chọn theo hộp thoại (Dialog-box trees)
- Biểu đồ chuyển đổi màn hình (Transition diagrams)

Ví dụ: biểu đồ chuyển đổi màn hình



Đo tính dễ dùng: các phép đo trực tiếp

Thời gian học

- Người học điển hình học mất bao lâu để học các thao tác của một tác vụ?
- Tốc độ thực hiện
 - Công việc làm thước đo (benchmark tasks) cần bao nhiêu thời gian để thực hiện?
- Tỷ lệ mắc lỗi của người sử dụng
 - Người sử dụng mắc lỗi nào và bao nhiêu lần khi thực hiện các công việc làm thước đo?
- Nhớ được
 - Người dùng có nhớ được các kiến thức đã học bao lâu, vài giờ, vài ngày, hay vài tuần?
 - Sử dụng thường xuyên có và dễ học sẽ làm người sử dụng nhớ lâu.
- Hài lòng chủ quan
 - Mức độ hài lòng của người sử dụng với các khía cạnh của giao diện?
 - Có thể thu thập thông tin này qua phỏng vấn, thu thập phản hồi không theo mẫu hoặc dùng thang กฮีเยี้สามาลา mềm Khoa CNTT Trường ĐHCN ĐHQGHN

Một số lưu ý về đo tính dễ dùng

 Người thiết kế muốn làm tốt trên mọi phương diện, nhưng thường phải cân đối ở mức độ nào đó (trade-off)

– Ví dụ:

- Tốc độ thực hiện với thời gian học
- Tốc độ thực hiện với tỷ lệ lỗi
- Các thiết kế khác nhau cần được đánh giá bởi người thiết kế và người sử dụng thông qua các bản mẫu gần thật.

Nguyên tắc thiết kế UI

- Giao diện thân thiện với người dùng
 - E.g., sử dụng các thuật ngữ, khái niệm hướng người dùng chứ không dùng khái niệm thường sử dụng với máy tính.
- Nhất quán
 - Các thứ tương tự nhau nên hoạt động theo cách giống nhau (e.g., các dòng lệnh/các thực đơn nên có cùng định dạng, cùng kiểu)

Nguyên tắc thiết kế UI

- Không nên gây sự bất ngờ lớn cho người dùng
 - E.g., người dùng nên dự đoán trước được các tương tác của những chức năng tương tự nhau.
- Khả năng phục hồi
 - Cho phép người dùng quay về trạng thái trước khi gây ra lỗi (e.g., undo, xác nhận trước khi xóa, ...)
- Có hướng dẫn người dùng (help, online manual)
- Hướng tới đa dạng người dùng

Sử dụng màu sắc trong thiết kế UI

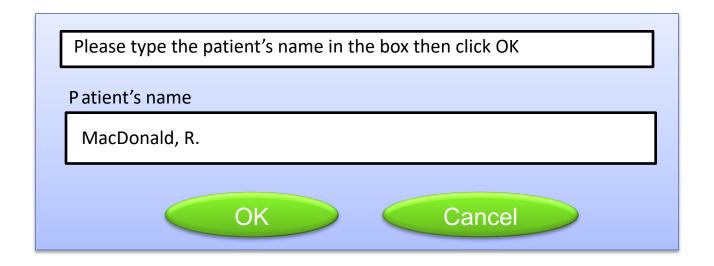
- Màu sắc có thể được sử dụng để làm nổi bật những phần quan trọng
- Giới hạn số lượng màu được sử dụng
- Nhất quán trong việc lựa chọn màu

Thông báo lỗi (Error message)

- Thiết kế thông báo lỗi là phần việc quan trọng
- Nội dung thông báo nên lịch sự, rõ ràng, nhất quán và có tính xây dựng
- Thiết kế thông báo lỗi sao cho phù hợp với kỹ năng và kinh nghiệm của người dùng.

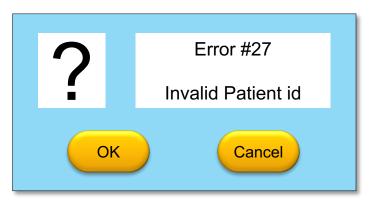
Ví dụ - lỗi nhập liệu từ người dùng

Yêu cầu nhập tên bệnh nhân vào ô Patient's name

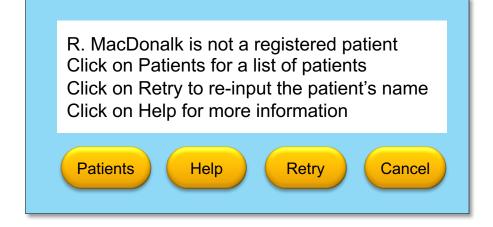


Thiết kế thông báo lỗi (tồi và tốt)

Thông báo lỗi hướng hệ thống



Thông báo lỗi hướng người dùng



Tổng kết

- Chất lượng của giao diện người dùng đóng góp chính vào việc người dùng đánh giá chất lượng của phần mềm
- Thực hiện thiết kế giao diện dựa trên tài liệu mô tả yêu cầu.
- Hai phần cần xem xét khi thiết kế giao diện, đó là: người dùng đưa dữ liệu/thông tin vào hệ thống như thế nào và hệ thống cung cấp, biểu diễn dữ liệu ra cho người dùng như thế nào.
- Thiết kế giao diện cần hướng tới đối tượng người sử dụng phần mềm.